

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TX  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

Số: 206/2021/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2021

**Quyết định**  
**Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX**

Căn cứ: - Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự.  
- Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.  
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015  
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 200/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**- Chị P T O, sinh năm 1997.**

Nơi ĐKKHKT: Thôn TL, xã AB, huyện LT, tỉnh HB.

Địa chỉ nơi làm việc: Số 336 NVX, phường KT, quận TX, thành phố Hà Nội.

**- Anh Đ T T, sinh năm 1996.**

Nơi ĐKKHKT: Thôn TL, xã AB, huyện LT, tỉnh HB.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1) Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị P T O và anh Đ T T.

- ***Về con chung:*** Chị P T O và anh Đ T T có 01 con chung là Đ N T D, sinh ngày 04/2/2017. Sau khi ly hôn, anh T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị O cho đến khi anh T có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị P T O có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- ***Về tài sản, nhà đất chung và vay nợ chung:*** Chị O, anh T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**2) Về lệ phí:** Chị P T O và anh Đ T T mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị P T O và anh Đ T T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0006554 và AA/2020/0006555 ngày 16/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội.

**3) Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhận :**

- Các đương sự;
- VKSND quận TX;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận TX
- UBND xã AB, huyện LT, tỉnh HB (ĐKKH số 37/2016)
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**S T P**

